

UBND QUẬN TÂN PHÚ
TRƯỜNG TH LÊ THÁNH TÔNG

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường tiểu học, năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	15/23	Số m2/học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	19	-
1	Phòng học bán kiên cố	0	-
2	Phòng học tạm	0	-
3	Phòng học nhôm mạ	0	-
III	Số điểm trường lẻ	0	-
IV	Tổng diện tích đất (m2)	1917	2,09
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m2)	928	1,01
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học(m2)	810	0,88
2	Diện tích thư viện(m2)	54	0,06
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m2)	0	
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m2)	0	
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m2)	0	-
6	Diện tích phòng tin học (m2)	106	0,12
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m2)	16	0,02
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m2)	16	0,02
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m2)	16	0,02
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	23	23/23
1.1	Khối lớp 1	5	5/5
1.2	Khối lớp 2	5	5/5
1.3	Khối lớp 3	4	4/4
1.4	Khối lớp 4	4	4/4
1.5	Khối lớp 5	5	5/5
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	0
2.1	Khối lớp 1	0	0
2.2	Khối lớp 2	0	0
2.3	Khối lớp 3	0	0
2.4	Khối lớp 4	0	0
2.5	Khối lớp 5	0	0

VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)		Số học sinh/bộ
XI	Tổng số thiết bị dùng chung khác		
1	Tivi	12	12/23
2	Cát xét	5	5/23
3	Đầu Video/đầu đĩa	3	3/23
4	Máy chiếu Overhead/projector/ vật thể	8	8/23
5	Bảng tương tác	1	1/23
6			

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	0
XI	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0
XIII	Khu nội trú	0	0	0

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2	1	5/5	0	45/45
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

(*Theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/06/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu – điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	/
XVI	Nguồn điện(Lưới, phát điện riêng)	X	/
XVII	Kết nối Internet	X	/
XVIII	Trang Thông tin điện tử (Website) của trường	X	/
XIX	Tường rào xây	X	/

Tân Phú, ngày 05 tháng 09 năm 2023



Đặng Thị Thu Thanh